HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA SÉC
VỀ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIÁO DỤC, KHOA HỌC, THANH NIÊN VÀ THỂ THAO

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Séc, sau đây gọi tắt là "Hai Bên";

Mong muốn phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống và cùng hợp tác giữa hai đất nước trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học, thành niên và thể thao,

Tin tưởng sự hợp tác này sẽ đóng góp vào nhận thức chung và tăng cường hiểu biết về phong tục và văn hóa giữa hai nước,

Nhận thức được lợi ích chắc chắn từ việc hai đất nước tăng cường hợp tác song phương phù hợp với luật pháp và quy định của mỗi nước,

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

Hai Bên, dựa theo quy tắc bình đẳng, có đi có lại và hai Bên cùng có lợi, phát triển hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học, thanh niên và thể thao, và khuyến khích liên hệ trực tiếp giữa các cơ sở văn hóa, giáo dục, khoa học, thanh niên và thể thao của hai nước.

Điều 2

Trong lĩnh vực hợp tác văn hóa, hai Bên khuyến khích:

a) Tuyên truyền văn học nguyên bản tại lãnh thổ của mỗi Bên và các bản đã được dịch ra;

b) Trao đổi sách, kỉ yếu, ấn phẩm định kỳ, tư liệu, phim và các nguồn tài liệu và thông tin trong lĩnh vực văn hóa và nghệ thuật;

c) Tổ chức các buổi thuyết trình, triển lãm và các sự kiện nghệ thuật khác bởi các cơ sở văn hóa như bảo tàng, phòng tranh, nhà hát, thư viện, đoàn nghệ thuật và các tổ chức khác liên quan đến các hoạt động này;

d) Sự tham gia của các nghệ sĩ, chuyên gia của mỗi Bên vào các lễ hội và sự kiện quốc tế tổ chức tại mỗi Bên;

e) Trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong lĩnh vực nhà hát, văn học, phim, bảo tàng, mỹ thuật, văn hóa dân gian truyền thống, bảo tồn di sản văn hóa và sự liên hệ trực tiếp giữa các chuyên gia trong lĩnh vực này; và

f) Hợp tác trực tiếp giữa các cơ sở văn hóa của hai nước.

Điều 3

Trong lĩnh vực giáo dục, hai Bên khuyến khích:

a) Hợp tác trực tiếp giữa các trường học ở tất cả các cấp.

b) Trao đổi thông tin, ấn phẩm sư phạm, phương pháp luận và các tài liệu giảng dạy khác.

c) Giảng dạy và nghiên cứu ngôn ngữ của bên kia tại các cơ sở giáo dục bậc cao hoặc các cơ sở giáo dục và khoa học khác trong khả năng nguồn lực của mỗi Bên.

d) Trao đổi sinh viên, nghiên cứu sinh, giảng viên, giáo viên và các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục.

Điều 4

Hai Bên khuyến khích và thúc đẩy các hoạt động hợp tác khoa học như:

a) Trao đổi các đoàn chuyên gia và các nhà khoa học

b) Tổ chức các hội thảo, hội nghị và các sự kiện khoa học chung

c) Đào tạo các nhà khoa học và chuyên gia

d) Hỗ trợ cho các dự án nghiên cứu chung và các hình thức hợp tác khoa học và phát triển công nghệ khác.

Điều 5

Nhằm phát triển sự tiếp xúc của thanh niên trong lĩnh vực thể thao, hai Bên khuyến khích:

a) Hợp tác giữa thanh niên và các tổ chức thanh niên

b) Hợp tác giữa các tổ chức thể thao và Ủy ban Olympic của mỗi Bên

c) Sự tham gia của các vận động viên vào các sự kiện thể thao tổ chức ở mỗi Bên

d) Cung cấp thông tin liên hệ, thông tin, kinh nghiệm, ấn phẩm và tài liệu chuyên ngành.

Điều 6

Những cam kết với tư cách thành viên Liên minh Châu Âu của Cộng hòa Séc sẽ không bị ảnh hưởng bởi Hiệp định này.

Điều 7

Với mục đích triển khai Hiệp định này, cơ quan có thẩm quyền của hai Bên trong phạm vi thẩm quyền của mình ký kết các chương trình, biên bản hợp tác để đưa ra các hình thức và điều kiện hợp tác chi tiết.

Các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên thống nhất các hoạt động riêng và chung và sắp xếp việc triển khai thông qua kênh ngoại giao.

Điều 8

Mọi bất đồng giữa hai Bên liên quan đến việc giải thích hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết trên tinh thần hữu nghị thông qua tham vấn và thương lượng.

Điều 9

Vào ngày Hiệp định này có hiệu lực, Hiệp định về hợp tác văn hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc, ký tại Hà Nội vào ngày 21 tháng 3 năm 1977, sẽ ngừng áp dụng trong quan hệ giữa hai nước.

Điều 10

Hiệp định có hiệu lực kể từ khi nhận được thông báo cuối cùng bằng văn bản của các Bên thông qua kênh ngoại giao thông báo việc hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết để đảm bảo Hiệp định có hiệu lực.

Hiệp định này có hiệu lực trong vòng năm (05) năm và sẽ được tự động gia hạn trong năm (05) năm tiếp theo trừ khi một trong hai Bên thông báo cho Bên kia bằng văn bản ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định sáu (06) tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực. Trong trường hợp như vậy, Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo đó. Trừ khi có sự thỏa thuận khác của hai Bên, sự chấm dứt hiệu lực của Hiệp định sẽ không ảnh hưởng đến giá trị và việc thực hiện các chương trình hoặc dự án được khởi xướng khi Hiệp định có hiệu lực.

Hiệp định này có thể được sửa đổi bằng văn bản thông qua sự đồng thuận chung của hai Bên.

Làm tại Hà Nội ngày 01 tháng 11 năm 2016 thành hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Séc và tiếng Anh, tất cả các văn bản có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

ĐẠI DIỆN CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**ĐẠI DIỆN CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA SÉC**
LÊ KHÁNH HẢI	**LUKAS KAUCHY**

AGREEMENT

BETWEEN THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM AND THE GOVERNMENT OF THE CZECH REPUBLIC ON COOPERATION IN THE FIELDS OF CULTURE, EDUCATION, SCIENCE, YOUTH AND SPORTS

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Czech Republic, hereinafter referred to as "the Contracting Parties";

Desiring to enhance the traditional friendship relations and mutual cooperation between the two countries in the fields of culture, education, science, youth and sports,

Convinced that this cooperation will contribute to better mutual awareness and to the deepening of knowledge about the customs and culture of the two countries,

Aware of the advantages that may ensure for both countries from the strengthening of bilateral cooperation in accordance with the laws and regulations applicable in the Contracting Parties´ States,

Have agreed on the following:

Article 1

The Contracting Parties shall, on the basis of the principles of equality, general reciprocity and mutual benefit, develop cooperation in the fields of culture, education, science, youth and sports, and to this end encourage direct

contacts between the cultural, educational, scientific, youth and sports institutions of the two States.

Article 2

In the field of cultural cooperation, the Contracting Parties shall encourage in particular:

a) Spreading of the literature originated in the territory of the State of the other Contracting Party and its translated version;

b) Exchange of books, booklets, periodicals, documents, films and other material and information resources in the fields of culture and arts;

c) Organization of lectures, exhibitions and other art events by cultural institutions, such as museums, galleries, theatres, libraries, art ensembles and other organizations engaging in these activities;

d) Participation of artists or experts from the State of one Contracting Party in international festivals and events organized in the State of the other Contracting Party;

e) Exchange of information and experience in the field of theatre, literature, film, museums, fine arts, traditional folk culture, preservation of cultural heritage and direct contacts between experts in these fields; and

f) Direct cooperation between the cultural institutions of the two countries.

Article 3

In the field of education, the Contracting Parties shall encourage in particular:

a) Direct cooperation between schools at all levels,

b) Exchange of information, pedagogical and methodological publications and other teaching materials.

c) Teaching and study of the language of the other Party in the institutions of higher education and other educational and scientific institutions within the availability of the resources of the Contracting Parties.

d) Exchange of university students, postgraduates, lecturers, teachers as well as other experts in the field of education.

Article 4

The Contracting Parties shall encourage and promote scientific cooperation as follows:

a) Exchange of researchers and experts,

b) Organizing seminars, conferences, and joint scientific events,

c) Training scientists and experts,

d) Supporting joint research projects and other types of scientific cooperation and technological development.

Article 5

In the field of the development of contacts of youth and in the field of sports, the Contracting Parties shall encourage, in particular:

a) Cooperation of youth and youth organizations,

b) Cooperation between sports organizations and between Olympic Committees from the States of the Contracting Parties,

c) Participation of sportsmen from the Contracting Parties' States in sports events taking place in the State of the other Contracting Party,

d) Providing for mutual exchange of contacts, information, experience, expert publications and documentation.

Article 6

The commitments arising from the Czech Republic's membership of the European Union shall not be affected by this Agreement.

Article 7

For the purpose of implementation of this Agreement, the competent authorities of the Contracting Parties may within their competence conclude programmes or protocols on cooperation to regulate specific forms and conditions of this cooperation.

The competent authorities of the Contracting Parties may agree on individual joint activities and the arrangement for their implementation through diplomatic channels.

Article 8

Any dispute between the Contracting Parties arising out of the interpretation or implementation of the Agreement shall be settled in an amicable way through consultations and negotiations.

Article 9

On the date of the entry into force of this Agreement, the Agreement on cultural cooperation between the Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Czechoslovak Socialist Republic, signed in Hanoi on 21 March 1977, shall cease to apply in relations between the States of the Contracting Parties.

Article 10

This Agreement shall enter into force on the date of receipt of the latter of the notifications, in writing and through diplomatic channels, in which the Contracting Parties inform each other of the completion of their internal procedures required for the entry into force of the Agreement.

This Agreement shall remain in force for the period of five (5) years and shall be automatically renewed for subsequent periods of five (5) years unless either Contracting Party informs the other, in writing, of its decision to terminate the Agreement at least six (6) months before the expiry of this

period. In such case, the Agreement shall be terminated six (6) months after the date of receipt of such notification. Unless otherwise agreed by the Contracting Parties, the termination of the Agreement shall not prejudice the validity and completion of any programmes or projects initiated under this Agreement.

This Agreement may be modified in writing upon mutual agreement of the two Contracting Parties.

Done at Ha Noi on 01st November 2016 in two originals, each in the Vietnamese, Czech and English languages, all texts being equally authentic. In case of differing interpretations, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	FOR THE GOVERNMENT OF THE CZECH REPUBLIC
LE KHANH HAI	LUKAS KAUCHY

DOHODA

MEZI VLÁDOU ČESKÉ REPUBLIKY

A VLÁDOU VIETNAMSKÉ SOCIALISTICKÉ REPUBLIKY

O SPOLUPRÁCI V OBLASTI KULTURY, ŠKOLSTVÍ, VĚDY, MLÁDEŽE A SPORTU

Vláda Vietnamské socialistické republiky a vláda České republiky, dále jen „smluvní strany",

vedeny přáním rozvíjet tradiční přátelské vztahy a vzájemnou spolupráci mezi oběma zeměmi v oblasti kultury, školství, vědy, mládeže a sportu,

přesvědčeny, že tato spolupráce přispěje k lepšímu vzájemnému poznání a prohlubování znalostí o zvycích a kultuře obou zemí,

uznávajíce výhody, které mohou pro obě země plynout z upevnění dvoustranné spolupráce v souladu s právními předpisy platnými ve státech smluvních stran,

se dohodly takto:

Článek 1

Smluvní strany budou na zásadách rovnoprávnosti, obecné reciprocity a oboustranného prospěchu rozvíjet spolupráci v oblasti kultury, školství, vědy, mládeže a sportu a za tímto účelem podporovat přímé vztahy mezi kulturními, vzdělávacími, vědeckými, mládežnickými a sportovními institucemi obou států.

Článek 2

V oblasti kulturní spolupráce budou smluvní strany zejména podporovat:

a) šíření literatury vzniklé na území státu druhé smluvní strany a jejího překladu,

b) výměnu knih, brožur, periodik, dokumentů, filmů a jiných materiálů a informačních zdrojů z oblasti kultury a umění,

c) konání přednášek, výstav a dalších uměleckých akcí pořádaných kulturními institucemi, jako jsou muzea, galerie, divadla, knihovny, umělecká tělesa a jiné organizace, zabývající se touto činností,

d) účast umělců či expertů ze státu jedné smluvní strany na mezinárodních festivalech a akcích pořádaných ve státě druhé smluvní strany,

e) výměnu informací a zkušeností z oboru divadelnictví, literatury, filmu, muzejnictví, výtvarného umění, tradiční lidové kultury, uchovávání kulturního dědictví a přímé vztahy mezi odborníky z daných oborů, a

f) přímou spolupráci mezi kulturními institucemi obou zemí.

Článek 3

V oblasti výchovy a vzdělávání budou smluvní strany zejména podporovat:

a) přímou spolupráci mezi školami všech stupňů,

b) výměnu informací, pedagogické a metodické literatury a jiných učebních materiálů,

c) výuku a studium jazyka druhé smluvní strany ve vysokoškolských a dalších vzdělávacích a vědeckých institucích v rámci dostupných rozpočtových zdrojů smluvních stran,

d) výměnu vysokoškolských studentů, postgraduálních studentů, akademických pracovníků, jako i dalších odborníků v oblasti vzdělávání.

Článek 4

Smluvní strany budou podporovat a prosazovat vědeckou spolupráci následovně:

a) výměnami výzkumných pracovníků a odborníků,

b) pořádáním seminářů, konferencí a společných vědeckých akcí,

c) přípravou vědců a expertů,

d) podporou společných výzkumných projektů a jiných typů vědecké spolupráce a technického rozvoje.

Článek 5

V oblasti rozvoje styků mládeže a v oblasti sportu budou smluvní strany podporovat především:

a) spolupráci mládeže a mládežnických organizací,

b) spolupráci sportovních organizací a olympijských výborů států smluvních stran,

c) účast sportovců ze svého státu na sportovních akcích pořádaných na území státu druhé smluvní strany,

d) vytváření podmínek pro vzájemnou výměnu kontaktů, informací, zkušeností, odborných materiálů a dokumentů.

Článek 6

Závazky plynoucí z členství České republiky v Evropské unii nejsou touto dohodou dotčeny.

Článek 7

Za účelem plnění této dohody mohou příslušné orgány smluvních stran uzavírat v rámci své kompetence programy nebo protokoly o spolupráci, které budou upravovat konkrétní formy a podmínky této spolupráce.

Příslušné orgány smluvních stran se mohou o jednotlivých společných akcích a formě jejich zajištění dohodnout i diplomatickou cestou.

Článek 8

Jakékoli spory mezi oběma smluvními stranami plynoucí z výkladu a provádění této dohody budou řešeny smírně konzultacemi a jednáním.

Článek 9

Dnem vstupu této dohody v platnost bude ve vztazích mezi státy smluvních stran ukončena platnost Dohody o kulturní spolupráci mezi vládou Vietnamské socialistické republiky a vládou Československé socialistické republiky podepsané v Hanoji dne 21. března 1977.

Článek 10

Tato dohoda vstoupí v platnost dnem doručení posledního písemného oznámení diplomatickou cestou, kterým se smluvní strany informují o splnění svých vnitrostátních procedur nezbytných pro vstup této dohody v platnost.

Tato dohoda zůstane v platnosti po dobu pěti (5) let a bude automaticky prodlužována o další pětiletá období, pokud jedna ze smluvních stran neoznámí písemně druhé smluvní straně své rozhodnutí tuto dohodu ukončit, a to nejméně šest (6) měsíců před uplynutím tohoto období. V takovém případě bude platnost dohody ukončena šest měsíců po dni obdržení takového oznámení. Ukončení platnosti této dohody neovlivní

platnost či trvání jakýchkoliv programů či projektů zahájených podle této dohody, pokud se smluvní strany nedohodnou jinak.

Tato dohoda může být měněna písemnou formou po vzájemné dohodě smluvních stran.

Dáno v .... dne ..... ve dvou původních vyhotoveních v jazyce, vietnamském, anglickém a českém, přičemž všechna znění jsou stejně autentická. V případě rozdílnosti ve výkladu je rozhodující znění v jazyce anglickém.

ZA VLÁDU VIETNAMSKÉ SOCIALISTICKÉ REPUBLIKY	ZA VLÁDU ČESKÉ REPUBLIKY
LE KHANH HAI	LUKAŠ KAUCHY